

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST

Ngày 16/5/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Khánh Hồng

Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Thanh Hải; bà Nguyễn Thị Phương Thúy và bà Phan Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nông Anh Vượng, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử lưu động, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2023/TLHS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo: Nguyễn Mạnh T (tên gọi khác: Nguyễn Văn T1); sinh ngày 01/3/1974 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố G, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: không; con ông: Nguyễn Ngọc V (đã chết); con bà: Nguyễn Thị V1, sinh năm: 1949; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ 2; chưa có vợ con; tiền sự: Không; Tiền án: 2: + Tại Bản án số 23/HSST ngày 12/02/1998 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt bị cáo T1 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo chưa thi hành khoản tiền phạt 20.000.000đ; + Tại Bản án số 186/2007/HSST ngày 10/12/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt bị cáo T1 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Bị cáo ra trại ngày 19/01/2022; Nhân thân: Tại Bản án số 112/2007/HSST ngày 14/9/2007 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt bị cáo T1 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. (có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Văn T1, Văn phòng L thuộc Đoàn luật sư tỉnh T; (có mặt);

* *Những người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Quang T2, sinh năm 1973; Trú tại: Tổ C, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; (Vắng mặt).

2. Ông Trần Thế T3, sinh năm 1967; Trú tại: Tổ dân phố G, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; (Vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1973; Trú tại: Tổ dân phố G, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; (Vắng mặt).

4. Anh Nguyễn Ngọc K, sinh năm 2004; Trú tại: Tổ B, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 04/01/2023 Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố G, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, nhận được tin báo có 01 nam giới điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Biển kiểm soát 20B2-522.13 đang dừng đỗ tại khu vực lề đường dân sinh thuộc khu dân cư P có hoạt động nghi vấn liên quan đến ma túy. Tiến hành kiểm tra người này khai họ tên là Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1974 (*Trú ở địa chỉ trên*), T khai nhận cất giấu ma túy trên người và lấy ra: Trong túi áo khoác bên trái T đang mặc 04 túi nilon bên trong đều chứa các cục chất bột màu trắng (*Niêm phong bì ký hiệu T*). Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ của T 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, S (*Niêm phong bì ký hiệu Đ*), số tiền 890.000 đồng T *4m trăm chín mươi nghìn đồng*) tiền Ngân hàng N, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Biển kiểm soát 20B2-522.13. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa T về Cơ quan điều tra để đấu tranh làm rõ.

Cùng ngày Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Mạnh T tại tổ dân phố G, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, thu giữ: Trong tủ gỗ trong phòng ngủ của T số tiền 50.000.000 đồng tiền Ngân hàng N.

Mở niêm phong ký hiệu Đ: Bên trong có 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, Sam S1 đã tạm giữ, kết quả: Không phát hiện dữ liệu gì liên quan.

Tại Kết luận giám định số **202** ngày 12/01/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Các cục chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 131,842 gam.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 04/01/2023 có một người nam giới khoảng 45 tuổi (*Không rõ họ tên, địa chỉ*) đến nơi ở của Nguyễn Mạnh T tại tổ dân phố G, phường Đ, thành phố T hỏi mua ma túy loại Heroine khối lượng hơn 130 gam với giá thỏa

thuận là 78.000.000đồng(*Bảy mươi tám triệu đồng*), T đồng ý hẹn đến 14 giờ cùng ngày gặp nhau tại khu vực đường dân sinh khu dân cư PICENZA thuộc tổ dân phố G, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để hai bên trực tiếp mua bán ma túy. Sau đó, theo lời khai của bị cáo: khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, tại nơi ở của mình, T đã mua của Nguyễn Văn C, sinh năm 1973 Ch là anh họ và cư trú cùng tổ dân phố với T) 04 Bn) túi nilon bên trong chứa Heroine với giá 75.000.000 (*Bảy mươi lăm triệu đồng*), C cho T nợ tiền mua ma túy. T cất giấu toàn bộ số Heroine vào túi áo khoác bên trái rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Biển kiểm soát 20B2-522.13 đến khu vực đường dân sinh của khu dân cư PICENZA thuộc tổ dân phố G, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để bán, nhưng chưa kịp bán thì T bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 131,842 gam ma túy loại Hêroin.

Tại bản cáo trạng số 32/CT- VKS ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Mạnh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên cáo trạng truy tố về tội danh đối với bị cáo; từ đó đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Mạnh T phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T mức án 20 năm tù; phạt bổ sung bị cáo từ 15 đến 20 triệu đồng; Tịch thu chiếc xe mô tô do bị cáo đã sử dụng đi bán ma túy để sung quỹ nhà nước; Tạm giữ của bị cáo số tiền 50.890.000đ đã thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án cho bị cáo; Trả cho bị cáo 2 chiếc điện thoại di động; tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại theo Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đưa ra quan điểm: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo luôn thành khẩn khai báo; Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm theo quy định điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì, nhất trí với lời bào chữa của vị Luật sư. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên cơ quan cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên; của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đúng pháp luật.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa hôm nay, có 4 người chứng kiến vắng mặt nhưng những người này đã có đủ lời khai tại cơ quan điều tra, xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của vị luật sư và người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử đã thảo luận và quyết định: tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật .

[2] Xét lời khai nhận tội của Nguyễn Mạnh T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 04/01/2023 tại nơi ở của bị cáo thuộc tổ dân phố G, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Mạnh T đã mua 04 túi ma túy loại Heroine hết số tiền 75.000.000đ để mục đích bán kiếm lời. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T đem số ma túy nêu trên cất giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Biển kiểm soát 20B2-522.13 đến khu vực đường dân sinh của khu dân cư PICENZA thuộc tổ dân phố G, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để bán cho người nam giới (*Không rõ họ tên, địa chỉ*) với giá 78.000.000đồng nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T, bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 131,842 gam Heroine.

Với hành vi trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Mạnh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.

“1. Người nào Mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm;

2....

4.Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

a,..

b, Heroine... có khối lượng 100 gam trở lên”;

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý sử dụng chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người, gây mất trật tự trị an xã hội, gây sự hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Qua thực tế và thông qua các phương tiện thông tin đại chúng cho thấy: diễn biến của tình hình tội phạm ma túy trên toàn quốc cũng như trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên có chiều hướng gia tăng với những vụ án đặc biệt nghiêm trọng. Nhà nước ta đã và đang đề ra các biện pháp nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Do đó, cần xét xử nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo là người có nhân thân xấu đã 3 lần bị xét xử, trong đó có 2 bản án chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm quy định điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét áp dụng hình phạt phù hợp theo quy định của pháp luật, đảm bảo đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng vụ án được xử lý theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự cụ thể:

- Đối với chiếc xe mô tô theo bị cáo khai là tài sản của bị cáo đã sử dụng làm phương tiện để đem ma túy đi bán nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 2 chiếc điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo, theo bị cáo khai không sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội cần trả cho bị cáo.

- Số tiền 50.890.000đ thu giữ tại nhà và trong người của bị cáo, theo bị cáo khai là tiền do lao động mà có nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Các vật chứng thu còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên và của vị luật sư về hình phạt chính là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận những lời đề nghị nêu trên; Về hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

[9] Trong quá trình điều tra, bị cáo khai đã mua ma túy của Nguyễn Văn C, nhưng C không thừa nhận việc bán ma túy cho T. Do tài liệu chứng cứ chưa đủ cơ sở kết luận nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau. Đối với người nam giới đặt mua ma túy của T, do bị cáo không biết rõ họ tên, địa

chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Mạnh T (tức Nguyễn Văn T1) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy",

1. Áp dụng điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Mạnh T 50 (năm mươi) triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự :

* Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu L có chữ ký của Phạm Tổng G, Lê Xuân H, Nguyễn Minh T5, Hoàng Mạnh T6, Nguyễn Quang T2, Nguyễn Mạnh T và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T, bên ngoài ghi: Vật chứng lưu kho 129,573 gam chất bột màu trắng thu của Nguyễn Mạnh T ngày 04/01/2023;

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu G có chữ ký của Nguyễn Trần T7, Trần Đức T8 và hình dấu tròn của Phòng K1 Công an tỉnh T, bên ngoài ghi: Hoàn trả 2,265 gam mẫu G còn lại sau giám định và vỏ bao gói trong vụ: Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1974. Phạm tội về ma túy.

* Tiếp tục tạm giữ số tiền 50.890.000đ đã thu giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo

* Trả cho bị cáo 2 chiếc điện thoại di động đựng trong 01 (một) bì niêm phong ký hiệu Đ1 có chữ ký của Hoàng Chí H1, Tống Văn H2, Hoàng Mạnh T6, Nguyễn Mạnh T và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T, bên ngoài ghi: "ĐIỆN THOẠI NOKIA, S2.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xám đen, biển kiểm soát 20B2-522.13, Số khung: RLHJA3831NY100649, Số máy: JA52E0348911 xe đã qua sử dụng.

(Tiền và các vật chứng trên hiện đang có tại tài khoản và kho của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên theo ủy nhiệm chi số 47/077 ngày 21/4/2023 của Công an tỉnh T và biên bản về việc giao nhận vật chứng số 63 ngày 19/4/2023).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc

bị cáo Nguyễn Mạnh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao, Hà Nội
- VKSND cấp cao, Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- THAHS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp Thái Nguyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh TN;
- Bị cáo Tiến (qua Trại giam);
- Lưu hồ sơ vụ án và Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Khánh Hồng